

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2020/HSST

Ngày: 19/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tím và ông Ngô Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trường Giang - Kiểm sát viên trung cấp và ông Nguyễn Duy Đạt - KSV sơ cấp.

Ngày 19/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/HSST, ngày 26/10/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng K, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Số 24, lô 1, phường SD, quận HB, thành phố HP;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng K (đã chết) và bà Đồng Thị T; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Sống như vợ chồng với chị Bùi Thị V, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Bản án số 13/2015/HSST ngày 16/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Bản án số 49/2007/HSST ngày 17/7/2007 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án tháng 7/2009.

Bản án số 75/2009/HSST ngày 28/9/2009 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 07/10/2010.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/8/2020 đến ngày 13/8/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Anh Trần Văn H- sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn QK, KX, KT, HD.

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

* *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn QK, KX, KT, HD.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 12/8/2020, đối tượng tên Sơn (không rõ họ, địa chỉ) là bạn của Nguyễn Trọng K đến nhà và rủ K đi trộm cắp tài sản. Sơn đưa cho K 01 chiếc túi vải màu đen bên trong đựng 03 chiếc kim, 02 chiếc tua vít và 01 thanh kim loại dài 23cm để làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp. Sơn điều khiển xe máy chở K đi trên quốc lộ 5A theo hướng Hải Phòng-Hà Nội để tìm tài sản trộm cắp, đến khoảng 05 giờ cùng ngày khi đi đến địa phận thôn Quỳnh Khê, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thì phát hiện chiếc xe ô tô đầu kéo container biển số 34C-277.79 của anh Trần Văn H sinh năm 1986 ở thôn Quỳnh Khê, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đang đỗ ở rìa đường bên phải. Sơn đi vượt qua rồi vòng xe quay lại hướng Hải Phòng sau đó lại vòng xe quay lại dừng xe trước đầu xe ô tô khoảng 02m, K xuống xe thấy xung quanh vắng người và không nhìn thấy người trên xe, nên K đến đầu xe dùng hai tay giật ga lăng gắn ở đầu xe ô tô của anh H có nhãn hiệu Internationnal làm bật ra khỏi xe. Lúc này anh H đang ngồi trong ca bin xe phát hiện liền tri hô và mở cửa xe chạy xuống. K bê mặt ga lăng vừa trộm cắp được ngồi lên xe máy

của Sơn nhằm bỏ chạy. Xe của K và Sơn chạy được khoảng 02 mét thì anh H có sự hỗ trợ của ông Nguyễn Văn S nhà ở gần đó đã đuổi kịp bắt giữ được K cùng tang vật, lợi dụng sơ hở Sơn đã điều khiển xe bỏ chạy thoát. Anh H đã báo lực lượng công an xã Kim Xuyên đến lập biên bản bắt giữ K, quản lý 01 mặt ga lăng xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu International, 01 chiếc túi vải màu đen K đeo trên người bên trong đựng 03 chiếc kim, 02 chiếc tua vít và 01 thanh kim loại dài 23cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐG ngày 12/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Thành kết luận: 01 ga lăng xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu International trị giá 5.000.000đ.

Bản Cáo trạng số 60/CT-VKS-NS ngày 23/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Trọng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Trọng K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức hình phạt thấp nhất.

Người bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng K **tù 15 đến 18 tháng tù**, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 12/8/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc túi vải màu đen bên trong đựng 03 chiếc kim, 02 chiếc tua vít và 01 thanh kim loại dài 23cm. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ ngày 12/8/2020, bị cáo Nguyễn Trọng K có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt 01 mặt ga lăng xe ô tô đầu kéo Container của anh Trần Văn H đang đỗ tại rìa đường quốc lộ 5A tại khu vực thôn Quỳnh Khê, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.000.000đ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của cá nhân, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích vụ lợi chiếm đoạt tài sản với giá trị tiền là 5.000.000đ. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo K là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:

Bị cáo K bị kết án theo Bản án số 13/2015/HSST ngày 16/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự nên chưa được xóa án tích và

phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo 02 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2007 và 2009. Do đã chấp hành xong và đủ thời gian nên đã được xóa án tích. Đây không bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị coi là nhân thân xấu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo K không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Văn H đã nhận lại tài sản do K chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì nên không phải giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc túi vải màu đen bên trong đựng 03 chiếc kim, 02 chiếc tua vít và 01 thanh kim loại dài 23cm là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối tượng Sơn chở K đi trộm cắp, cơ quan điều tra chưa làm rõ được lai lịch nên chưa xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng K 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 12/8/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc túi vải màu đen, 03 chiếc kim, 02 chiếc tua vít và 01 thanh kim loại dài 23cm.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành ngày 27/10/2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trọng K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại anh Trần Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành Hưng